

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX	940.8	0.44%
KLKL (triệu CP)	928.9	-21.8%
Khối ngoại (tỷ)	-627.2	

HNX-INDEX	104.9	2.50%
KLKL (triệu CP)	202.2	-29.4%
Khối ngoại (tỷ)	-90.6	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F2002	857	16,723
VN30F2003	856	271
VN30F2006	864	187
VN30F2009	862	18

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
ilInvest	9
Phụ lục	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index hồi phục sau nhịp bán tháo. Hoạt động bất đậy trong phiên hoảng loạn khi TTCK Trung Quốc mở cửa đầu tuần tạo đà cho VN-Index hồi phục từ vùng giá thấp và chuyển sang trạng thái tích lũy tích cực. Nhóm cổ phiếu Ngân hàng tăng mạnh là trụ chính của các chỉ số và tạo nền cho phục hồi la rộng của nhiều cổ phiếu giảm sâu trước đó. Dù vậy mức giảm điểm vẫn diễn ra trên diện rộng với chỉ có 3/19 ngành tăng giá và 134 cổ phiếu tăng so với 215 cổ phiếu giảm giá. Sau một vài phiên bất đậy cùng thị trường đầu tuần, khối ngoại chuyển sang bán ròng, hạn chế đà hồi phục của VN-Index. Diễn biến giằng co tích lũy có thể trở lại trước căn lần lượt 950 và 970 điểm, chờ những thông tin rõ hơn về dịch bệnh để thoát khỏi xu hướng giảm điểm ngắn hạn.

TTCK Mỹ và các nước phát triển dần dần hồi phục. Những thông tin tích cực về KQKD các công ty niêm yết, Trung Quốc giảm một nửa thuế quan bổ sung với 75 tỷ hàng hóa nhập khẩu từ Hoa Kỳ và số lượng người thất nghiệp giảm giúp các chỉ số chứng khoán Mỹ có 4 phiên tăng điểm liên tiếp. Diễn biến này trở thành chỗ dựa tâm lý quan trọng cho các thị trường hồi phục sau đợt bán tháo. Trái ngược với diễn biến của tuần trước, thị trường hàng hóa khá bình yên với mức tăng nhẹ 0.1% từ các mặt hàng kim loại trong khi USD Index lại tăng 1.2% so với các đồng tiền chủ chốt khác như JPY(+1.4%), EUR (+1.1%) và CHF (+1.3%). Hiệu ứng tiêu cực từ dịch bệnh đang giảm dần dù vậy ảnh hưởng này đến các thị trường vẫn chưa đi qua và cần thời gian theo dõi.

Một số nước đã hành động trước sự bùng phát của virus corona. Trong khi FED giữ nguyên chính sách tiền tệ đồng thời cho rằng dịch virus này là “vấn đề nghiêm trọng” và tiếp tục theo dõi thì một số nước bị tác động tiêu cực đã có chính sách hỗ trợ đầu tiên. Trung Quốc đã bơm khoảng 174 tỷ vào hệ thống tài chính hạn chế tác động tiêu cực lên thị trường tài chính và doanh nghiệp. Thái Lan cũng công bố hạ lãi suất cơ bản từ 1.25% xuống mức thấp kỷ lục 1%. Bộ kế hoạch đầu tư Việt Nam cũng đã đánh giá và xây dựng 2 kịch bản trên cơ sở tính toán xuất – nhập khẩu và du lịch bị tác động gồm: (1) Nếu dịch không chế trong quý I thì GDP cả năm tăng 6.27% và (2) Nếu dịch không chế trong quý II thì GDP cả năm tăng 6.09%. Đây cũng là cơ sở để Chính phủ theo dõi và cân nhắc gói hỗ trợ kinh tế để hạn chế tác động tiêu cực của dịch bệnh.

Tích tới thời điểm hiện tại, diễn biến của dịch cúm Coronavirus đang có chuyển biến khó lường.

Trong khi số người tử vong đang tăng lên và chạm mốc hơn 700 người, xấp xỉ con số của dịch SARS, số ca phát hiện nhiễm bệnh mới trong 3 ngày gần nhất đang giảm dần. Mặc dù còn quá sớm để kết luận dịch đã tạo đỉnh, nhưng tỉ lệ nhiễm bệnh mới giảm dần cho thấy các biện pháp phòng ngừa và kiểm dịch của Chính phủ Trung Quốc đang dần có tác dụng.

VN30 biến động, giá trị giao dịch tiếp tục tăng nhờ hoạt động trading đầy mạnh. Các HĐTL giảm nhanh hơn VN30, chuyển từ trạng thái chênh lệch dương sang chênh lệch âm lần lượt ở mức -0.8%, -0.9%, 0% và -2.3% ở các kỳ hạn. VN30 biến động mạnh, xuyên thủng các ngưỡng hỗ trợ và cũng nhanh chóng hồi phục kích thích hoạt động mua bán nhanh. Thanh khoản bình quân tiếp tục tăng 23% so tuần trước, giữ ở mức cao 13,267 tỷ/ phiên. Hợp đồng mở tăng 4% lên mức 17,199 hợp đồng. Trong tuần qua, VN30 đã có phiên giảm xuyên qua SMA200 đồ thị tuần, sau đó hồi phục tạo nền hammer và đang quay trở lại kiểm tra ngưỡng cản tại 963 – 965 điểm. Chỉ số vẫn chưa thoát khỏi xu hướng giảm điểm, tuy nhiên những vận động ngắn hạn tích cực và sớm tạo vùng tích lũy. Ngưỡng cản VN-Index lần lượt 965 và 886 điểm trong khi hỗ trợ nằm tại 840 điểm. Hoạt động trading vẫn chiếm ưu thế khi xu hướng của chỉ số chưa rõ ràng.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: VN-Index hồi phục lấp gap giá giảm, dù vậy vẫn nằm trong xu hướng giảm. NĐT cần giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức hợp lý, tận dụng trading cổ phiếu có vị thế tại các ngưỡng cản 950 và 970 trước khi chỉ số xác lập xu hướng rõ ràng.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Nắm giữ, và tích lũy cổ phiếu cơ bản cho mục tiêu 2 tháng tới.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: MWG, PHR, VPB, NT2

Cổ phiếu tiêu cực: SAB

ilInvest: Tuần này có 13/21 danh mục Chủ đề có hiệu suất tốt hơn VNINDEX. Đặc biệt, danh mục **Cổ phiếu đầu ngành tài chính** - mô phỏng rõ cổ phiếu VN FinLead, bao gồm các cổ phiếu đầu ngành tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm và Dịch vụ tài chính) về vốn hóa, thanh khoản và quy mô hoạt động - có mức hiệu suất tuần ấn tượng 5.5%, con số này của VNINDEX là 0.4%.

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Diễn biến dịch cúm Corona trong nước và quốc tế.
- Công bố KQKD quý IV và năm 2019 của các công ty niêm yết.
- Ngày 10/2, CPI, cung tiền M2 và các khoản nợ mới của Trung Quốc. 11/2, chỉ số sản xuất, cán cân XNK, GDP q/q của Anh; Dự báo kinh tế Châu Âu; Chủ tịch FED điều trần trong 2 ngày. 12/2, Chỉ số sản xuất của EU, dự trữ dầu thô của Mỹ. 13/2, Cán cân ngân sách liên bang và CPI của Mỹ. 14/2, chỉ số thất nghiệp, GDP của Châu Âu, doanh số bán lẻ của Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

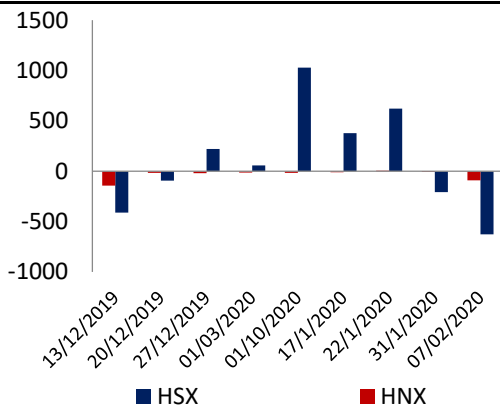
Thị trường quay trở lại tăng nhẹ sau khi đã điều chỉnh mạnh trong tuần trước. Với 9/19 ngành tăng điểm, thị trường khá cân bằng và vận động chủ yếu trong những nhịp giằng co. Áp lực bán ròng của khối ngoại hiện diện trên cả HSX và HNX cũng có tác động tiêu cực đến chỉ số. Trong khi đó, những thông tin về diễn biến dịch cúm Coronavirus tiếp tục ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư. Các yếu tố chính trong tuần:

- Dòng tiền hướng đến các nhóm LargeCap và VN30 trong khi rút ra khỏi nhóm MidCap, SmallCap, Pennies.
- Thanh khoản thị trường tăng mạnh ở mức +123.2% so với tuần trước do số ngày giao dịch tăng trở lại 5 ngày.
- Khối ngoại bán ròng trên HSX và HNX.

Vận động ngành

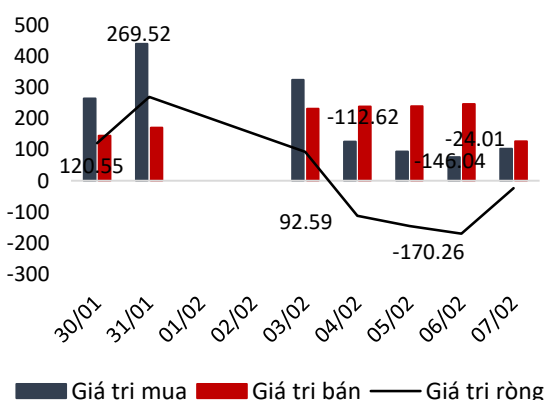
Thị trường giằng co khi có 9/19 ngành giảm điểm.

- Top 3 ngành tăng điểm: Ô tô và phụ tùng +3.86% (TCH +4.87%, DRC +2.61%), Ngân hàng +3.39% (CTG +10.25%, VPB +12.92%), Công nghệ Thông tin +1.77% (FPT +2.50%, DGW +5.29%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Y tế -5.19% (DBD -5.69%, DHG -2.11%), Thực phẩm và đồ uống -2.16% (SAB -8.02%, GTN -4.65%), và Viễn thông -2.07% (ICT -2.53%).
- LargeCap tăng +0.84%, VN30 tăng +1.75%, còn MidCap giảm -0.74%, SmallCap giảm -0.34%, Pennies giảm -1.26%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên cả HSX và HNX. Họ bán ròng -627.17 tỷ trên sàn HSX và -90.62 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại bán ròng -192.4 tỷ VIC, -112.1 tỷ NVL và -99.4 tỷ DXG, trong khi mua ròng 112.4 tỷ HDB, 90.7 tỷ E1VFN30 và 41.0 tỷ VRE. Top 10 mã mua ròng mang về 386.2 tỷ và khối ngoại rút -795.3 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM tăng quy mô 50 nghìn chứng chỉ lên mức 27.75 triệu chứng chỉ trong ngày 6/2, tương đương mua vào 12 tỷ. ETF FTSE giữ quy mô ở mức 8.873 triệu chứng chỉ trong ngày 5/2. ETF E1VFN30 tăng quy mô 1.9 triệu chứng chỉ lên mức 476.3 triệu chứng chỉ trong ngày 5/2. ETF KIM giảm 0.1 triệu xuống còn 15.2 triệu chứng chỉ trong ngày 5/2. ETF HongKong giữ quy mô ở mức 2.52 triệu chứng chỉ trong ngày 5/2.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh bán ròng -194.3 tỷ đồng. Hoạt động bán ròng diễn ra vào gần như tất cả các ngày trong tuần. Khối tự doanh bán ròng -91.95 tỷ E1VFN30, -61.22 tỷ MBB, -39.14 tỷ PLX và mua ròng 40.41 tỷ GEX, 25.27 tỷ MWG, 13.57 tỷ DIG.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	CTG	+10.25%	2.71
2	VPB	+12.92%	2.08
3	VCB	+1.47%	1.40
4	VRE	+6.49%	1.32
5	VNM	+1.57%	0.86
6	HDB	+10.93%	0.84
7	TCB	+2.55%	0.56
8	STB	+9.31%	0.52
9	MBB	+2.88%	0.42
10	FPT	+2.50%	0.26
Tổng VN-Index			10.72 4.13

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	SAB	-8.02%	-3.18
2	VHM	-0.57%	-0.49
3	PLX	-2.26%	-0.45
4	POW	-5.62%	-0.40
5	VIC	-0.35%	-0.39
6	BHN	-7.58%	-0.34
7	ROS	-19.19%	-0.30
8	GAS	-0.58%	-0.28
9	NVL	-1.81%	-0.28
10	MWG	-1.90%	-0.27
Tổng VN-Index			-6.10 4.13

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	HDB	112.37	23.45
2	E1VFN30	90.69	#N/A
3	VRE	41.01	32.95
4	VHM	36.37	15.05
5	CTG	26.06	29.76
6	VCB	19.84	23.82
7	VJC	18.11	19.47
8	BSR	17.01	41.13
9	DGW	13.92	20.10
10	STB	10.85	12.16
Tổng		386.2	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VIC	-192.40	14.80
2	NVL	-112.09	6.93
3	DXG	-99.36	45.15
4	MSN	-91.89	39.09
5	POW	-68.56	13.34
6	VNM	-60.00	58.79
7	BID	-59.19	18.06
8	PVS	-52.52	21.48
9	PLX	-33.04	13.38
10	HCM	-26.24	55.86
Tổng		-795.3	

VN-Index

Đồ thị tuần: Sau khi xuyên 900 điểm, VN-Index hồi phục và hình thành cây nến hammer tuần. Chỉ số dù vậy vẫn nằm dưới dải mây Ichimoku, đồng thời dải bollinger mở rộng hướng xuống dưới. Áp lực bán chưa kết thúc và chỉ số cần một thời gian tích lũy khi các chỉ báo kỹ thuật ở vùng thấp và ADX tăng lên mức 18 với đường -DI đang nổi rộng +DI. Những phiên hồi phục cuối tuần trước chưa làm thay đổi xu hướng giảm ngắn hạn nhưng phần nào đã chặn được đà tâm lý báo tháo của thị trường. Chỉ số tiếp tục kiểm tra các ngưỡng kháng cự tiếp theo 950 và 970 tuy nhiên khả năng cao sẽ hình thành vùng tích lũy quanh 950 trước khi có vận động giá rõ ràng.

Đồ thị ngày: VN-Index hồi phục sau các chỉ báo kỹ thuật như RSI, MFI, Momentum tạo phân kỳ dương với giá. Thanh khoản tăng mạnh từ hoạt động bắt đáy đã hấp thụ lực bán tháo phiên 3/2 vào tạo thế đảo chiều. Mặc dù VN-Index tăng lấp gap giá giảm điểm tại 936 thì chỉ vẫn chưa thoát khỏi xu thế giảm điểm ngắn hạn. VN-Index cần vượt các ngưỡng cản 950 và 970 điểm để quay về trạng thái cân bằng. Dải Bollinger band mở rộng và đi xuống báo hiệu cho khả năng hình thành nhịp tích lũy thay cho việc hình thành xu hướng tăng hoặc giảm trong ngắn hạn.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index hồi phục nhưng vẫn nằm trong xu hướng giảm điểm ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự lần lượt 950 và 970 điểm và hỗ trợ tại 925 và 880 điểm.
- Các chỉ báo kỹ thuật hồi phục, thanh khoản cải thiện rõ rệt.
- Chỉ số bước vào quá trình dò đáy ngắn hạn.

Nhận định: VN-Index hoàn tất dò đáy khi giảm dưới 900 điểm và hồi phục lấp gap giảm giá ngắn hạn. Thị trường cơ bản đã có 1 phiên washout như đề cập tuần trước. Chỉ số chưa thoát khỏi xu hướng giảm điểm, theo đó khả năng vượt cản 950 điểm cũng như test lại đáy ngắn hạn vẫn chưa được loại trừ. Tuy nhiên với lực cầu bắt đáy tốt và thông tin bệnh dịch dần báo hòa, VN-Index có cơ hội tích lũy lại quanh 950 điểm, trước khi xác lập xu hướng vận động rõ ràng trong ngắn hạn.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

- Đại diện Bộ KHĐT cho biết Dịch Corona nếu được kiểm soát trong quý I thì tăng trưởng năm 2020 có thể giảm xuống 6.27%, nếu không chế trong quý II, nguy cơ giảm xuống còn 6.09%. Đại diện Bộ KHĐT cũng cho biết gói hỗ trợ có thể được tính đến nhằm khắc phục tác động của Dịch Corona với tăng trưởng.
- Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, tổng trị giá xuất nhập khẩu với Trung Quốc trong tháng 1/2020 chỉ đạt 8.29 tỷ USD, giảm 25.8% so với tháng 12-2019 và giảm 11.8% so với cùng kỳ năm 2019. Giá trị xuất khẩu đạt 2.75 tỷ USD và nhập khẩu đạt 5.54 tỷ USD.
- Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất của Việt Nam chỉ còn 50.6 vào tháng 1, giảm 0.2 điểm so với tháng trước, và thấp nhất trong 3 tháng gần đây.
- Theo số liệu của Tổng cục thuế, tổng thu ngân sách nhà nước tháng 1/2020 do cơ quan Thuế quản lý ước đạt 155,600 tỷ đồng, đạt 12.4% so với dự toán pháp lệnh, bằng 111.5% so với cùng kỳ năm 2019.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Trung Quốc giảm một nửa thuế quan bổ sung đối với 75 tỷ USD hàng nhập khẩu từ Hoa Kỳ từ 14/2. Thuế quan bổ sung sẽ được cắt giảm xuống 5-10% và 2-5% tùy thuộc mặt hàng.
- Chi tiêu hộ gia đình của Nhật Bản giảm 4.8% YoY trong tháng 12/2019, tháng giảm thứ ba liên tiếp với việc người tiêu dùng cắt giảm chi tiêu sau khi chính phủ nước này tăng thuế bán hàng.
- Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PboC) tiếp tục bơm thêm 500 tỷ CNY vào thị trường tiền tệ thông qua 380 tỷ CNY thỏa thuận mua lại trái phiếu đảo ngược 7 ngày với lãi suất 2.4% và 120 tỷ thỏa thuận mua lại trái phiếu đảo ngược 14 ngày với lãi suất 2.55%.
- Đơn đặt hàng mới cho hàng hóa do Mỹ sản xuất đã tăng 1.8% MoM trong tháng 12/2019, sau khi giảm 1.2% MoM trong tháng 11. Đây là mức tăng lớn nhất kể từ tháng 8/2018

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 07/02	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	51.31	0.71%	-0.48%	-17.92%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	55.33	0.73%	-2.28%	-14.60%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	150.28	0.32%	-0.09%	-13.30%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1566.63	-0.01%	-1.42%	0.66%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.80	-0.11%	-1.33%	-1.66%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	884.25	0.37%	1.35%	-6.33%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	556.75	0.09%	0.54%	1.18%		AFX
Sữa	USD /cwt	16.96	41.00%	-53.00%	-0.82%	VNM, GTN	KDC
Đường	US cent/lb	14.74	0.07%	1.03%	7.36%	SBT, LSS	VNM, GTN
Cà phê	UScent/lb	98.15	0.41%	-3.30%	-19.65%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	5735.00	0.23%	2.64%	-6.73%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3314.00	0.58%	-5.72%	-6.42%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1737.00	1.16%	0.35%	-4.35%		CAV, SAM
Quặng sắt	CNY/ton	584.50	0.09%	-11.23%	-9.34%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	72.20	0.49%	6.65%	0.42%	HLC, NBC	HT1, BCC

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	3.0%
2	France (CAC)	3.8%
3	Germany (DAX)	4.1%
4	UK (FTSE)	2.5%
5	Japan (Nikkei)	2.7%
6	Phillippine (PCOMP)	4.3%
7	Malaysia (KLCI)	1.5%
8	Thailand (SET)	1.4%
9	Indonexia (JCI)	1.0%
10	Singapore (STI)	0.9%
11	VietNam (VN-Index)	0.4%

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	23,232 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,459 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,318 VND
Tỷ giá VND/JPY	21,111 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	50.3
Dầu Brent (USD)	54.5
Khí gas (USD/MMBtu)	1.9
Vàng giao ngay (USD/oz)	1570.4
Bạc (USD/t oz)	17.7
Đồng (USD/lb.)	255.3
Cao su (JPY/kg)	146.0
Bông (USD/lb.)	67.8

Lãi suất liên ngân hàng	
Thời hạn	Lãi suất ± Tuần
Qua đêm	2.18 -0.36
1 tuần	2.38 -0.39
2 tuần	2.55 -0.25
1 tháng	2.95 -0.25
2 tháng	3.20 -0.20
3 tháng	3.53 -0.11
6 tháng	3.80 -0.03
1 năm	4.15 -0.12

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

MWG – Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động – Tích cực

MWG là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tăng giá ngắn hạn. MWG đã xác lập hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng 110. Thanh khoản tăng tích cực trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng đà tăng của cổ phiếu. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy, trong ngắn hạn, cổ phiếu vẫn còn dư địa tăng. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 108.5. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 121.8. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu trong kênh giá 107-108 và chốt lãi tại ngưỡng 120. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 104.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

PHR – Công ty cổ phần Cao su Phước Hòa – Tích cực

PHR là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng phục hồi tích cực sau khi giảm ngắn hạn về giá 33. Thanh khoản tăng tích cực trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng đà hồi phục của cổ phiếu. Các chỉ báo động lượng cho thấy tín hiệu tăng trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 33. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 41.5 và 56. Nếu thanh khoản tiếp tục tăng tích cực nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 40 và chốt lãi tại ngưỡng 44. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 36.



VPB – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Tích cực

VPB là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tăng giá ngắn hạn. VPB đã xác lập hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng 19. Thanh khoản tăng tích cực trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng đà tăng của cổ phiếu. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy, trong ngắn hạn, cổ phiếu vẫn còn dư địa tăng. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 23. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 27.3. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 25 và chốt lãi tại ngưỡng 30.4, cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 19.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

NT2 – CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 – Hồi phục

NT2 là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái hồi phục trở lại sau khi đã giảm giá kéo dài trong năm ngoái từ vùng đỉnh 29 về ngưỡng hỗ trợ 18. Thanh khoản NT2 trong những phiên gần đây vẫn duy trì giá trị ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đang dần chuyển sang trạng thái tích cực. Chỉ báo động lượng RSI mới chỉ vượt qua giá trị 50 và vẫn còn cách khá xa vùng quá mua nên dự địa tăng vẫn còn nhiều. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của NT2 nằm tại vùng giá 21.5-22, tuy nhiên đây là ngưỡng cản yếu. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu trong trong khu vực giá 20-20.5 với mục tiêu chốt lời nằm tại mốc 24, cân nhắc cắt lỗ nếu vùng giá 18 bị xuyên thủng.



SAB – Tổng CTCP Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn – Tiêu cực

SAB là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái giảm giá trung hạn từ giữa năm ngoái đến nay với xuất phát điểm là vùng giá 280. Thanh khoản SAB trong những phiên gần đây có chiều hướng tăng, đồng thuận với đà giảm mạnh của cổ phiếu. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đều ở trong trạng thái tiêu cực. Chỉ báo động lượng RSI đang ở trong vùng quá bán nên có thể có sự hồi phục trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ tiếp theo của SAB nằm tại mốc 180. Nhà đầu tư nên chờ đợi cổ phiếu có những tín hiệu tích cực hơn trước khi thực hiện mua mới, nếu đang nắm giữ, cân nhắc cắt lỗ khi mốc 190 bị xuyên thủng.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express TNG 2019Q4	5/12/2019	Giá tại Publish 15000 Năm 2020, doanh thu dự kiến là 4,950 tỷ, trong đó (1) xuất khẩu là 4,850 tỷ (2) thời trang nội địa là 100 tỷ. Khách hàng: Decathlon chiếm 40% tổng DT, là người cung cấp nguyên liệu (Anh Đức: Decathlon giao đến cảng Hải Phòng rồi TNG ra nhận, Anh Hoàng – chủ kho Sông Công 2: Decathlon giao đến tận kho).
Express MSH 2019Q	3/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 60500 BSC dự báo doanh thu thuần của MSH năm 2019 đạt 4,472 tỷ đồng (+13.2% YoY) với giả định doanh thu hàng may mặc xuất khẩu đạt 174.7 triệu USD (+13.6% YoY) với động lực đến từ các khách hàng Haddad (+38%), G-III (+32%), Columbia (+10%) trong khi mảng chăn ga gối tương đương cùng kỳ. Biên LNG tương đương 2018 ở mức 20.1%, biên EBIT cải thiện từ 11.1% lên 11.7% nhờ tiết giảm CPBH và QLDN. LNST ước đạt 420 tỷ (+13.5% YoY), EPS = 8,170 đồng/CP (giả định trích quỹ KTPL 5% LNST).
Express VIB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị NĂM GIỮ ; Giá mục tiêu 19500 ; Giá tại Publish 16700 Chúng tôi khuyến nghị THEO DÕI cổ phiếu VIB với giá mục tiêu 19,500 VND/cp, upside 17% với phương pháp P/B = 1.3x cho năm 2020 (tỷ suất chiết khấu 15%). BSC dự báo, VIB sẽ ghi nhận TOI và PBT trong năm 2020 lần lượt đạt mức 9,984 tỷ VND (+22.5% yoy) và 4,417 tỷ VND (+20% yoy), BVPS 2020 = 21,000 VND/cp
Express BID 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá tại Publish 40100 Trong năm 2019, BSC dự báo BID sẽ ghi nhận TOI = 50,265 tỷ VND (+13% yoy), PBT = 10,800 tỷ VND (+14% yoy). Trong năm 2020, BID sẽ ghi nhận TOI = 58,816 tỷ VND (+17% yoy), PBT = 13,134 tỷ VND (+21.6% yoy). BVPS 2020 = 14,862 VND/cp. Tăng vốn từ KEB Hana Bank giúp BID giải quyết vấn đề về CAR tạo room tăng trưởng thời gian tới. BID đã được SBV chấp nhận tuân thủ tiêu chuẩn Basel II vào tháng 12/2019, ước tính sau khi nhận được vốn từ Hana, CAR của BID sẽ được cải thiện lên mức 10.4%
Express VPB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 26514 ; Giá tại Publish 19300 Chúng tôi dự báo, trong năm 2019, VPB sẽ ghi nhận TOI = 35,852 tỷ VND (+15.3% yoy) và PBT = 10,375 tỷ VND (+12.8% yoy). Trong năm 2020, TOI và PBT của VPB lần lượt ở mức 40,093 tỷ VND (+11.8% yoy) và 12,955 tỷ VND (+24.8% yoy).
Bloomberg: BSCV <GO>		

BSC Invest
Your Money. You invest

- ✦ Bạn không có thời gian để đầu tư
- ✦ Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- ✦ Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

i-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Tuần này có **13/21 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**. Đặc biệt, danh mục **Cổ phiếu đầu ngành tài chính** - mô phỏng rô cổ phiếu VN FinLead, bao gồm các cổ phiếu đầu ngành tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm và Dịch vụ tài chính) về vốn hóa, thanh khoản và quy mô hoạt động - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **5.5%**, con số này của VNINDEX là 0.4%.

* Các danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** gồm những mã cổ phiếu có triển vọng khả quan trong dài hạn:

- **14/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

- **5/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Cổ phiếu đầu ngành tài chính_5.5%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							Rủi ro ước tính
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	-0.6%	5.5%	5.7%	1.4%	16.4%	14.7%	49.8%	19.3%
VN FinSelect	-0.6%	4.6%	4.0%	0.0%	12.8%	10.6%	41.2%	17.9%
Ngân hàng	-1.3%	4.0%	5.6%	3.5%	20.6%	25.8%	84.6%	21.9%
VN Diamond	-0.5%	2.6%	-2.2%	-7.0%	6.9%	13.9%	62.7%	17.1%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.2%	2.4%	-2.5%	-10.2%	0.2%	1.7%	49.4%	14.5%
Cổ phiếu hết room ngoại	-0.5%	2.2%	-3.7%	-8.1%	5.2%	12.2%	65.6%	17.3%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	-0.9%	1.9%	-1.0%	-3.7%	9.3%	28.8%	101.9%	19.3%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	-0.3%	1.9%	-3.3%	-7.2%	2.9%	9.1%	59.0%	15.2%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.3%	1.6%	-2.8%	-0.4%	-3.6%	7.4%	41.8%	14.5%
Lãi suất giảm	-0.1%	1.3%	-2.3%	-7.5%	-6.4%	-2.4%	46.4%	18.0%
BDS & Khu công nghiệp	1.2%	0.9%	-6.4%	-9.5%	-6.6%	-0.2%	49.9%	16.4%
FTSE Việt Nam	1.0%	0.8%	-2.8%	-8.1%	-1.3%	3.5%	83.2%	14.9%
Hàng tiêu dùng	0.3%	0.5%	-5.6%	-16.1%	-11.6%	-4.7%	46.3%	17.5%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.7%	0.2%	-3.7%	-9.4%	-3.3%	1.9%	72.9%	13.8%
Chiến tranh thương mại	-0.1%	0.2%	-6.7%	-10.8%	-16.5%	-5.0%	4.5%	15.6%
Vật liệu Xây dựng	-1.1%	-0.5%	-3.7%	-7.0%	-1.2%	5.5%	4.4%	18.6%
Bảo hiểm & Chứng khoán	0.0%	-0.6%	-5.9%	-12.5%	-12.6%	-12.8%	32.7%	21.1%
Dầu khí	-0.6%	-1.0%	-9.9%	-17.6%	-16.7%	-7.2%	8.0%	22.7%
Xây dựng	1.4%	-1.5%	-7.8%	-16.8%	-17.3%	-21.1%	3.4%	18.3%
Nước & Năng lượng	0.4%	-1.5%	-8.6%	-12.9%	-8.8%	-5.1%	34.7%	14.5%
Ngành Dược	1.4%	-4.5%	4.8%	0.0%	6.1%	14.0%	49.0%	17.6%
Mục tiêu Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Danh mục 11	0.0%	3.4%	2.5%	-5.0%	5.4%	14.1%	56.0%	19.0%
Danh mục 14	-0.3%	2.0%	-4.3%	-8.6%	4.0%	13.6%	57.1%	15.9%
Danh mục 2	0.0%	1.9%	-1.9%	-8.3%	0.6%	8.9%	104.6%	16.1%
Danh mục 16	-0.1%	-0.5%	-5.6%	-10.6%	-0.6%	16.6%	77.0%	17.7%
Danh mục 5	0.0%	-2.0%	-7.2%	-10.9%	-7.4%	4.4%	52.1%	17.3%
* Note 14/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX								
Khẩu vị Rủi ro Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Danh mục 20	-0.4%	1.7%	-5.4%	-8.0%	-1.1%	9.7%	50.7%	16.9%
Danh mục 19	0.0%	1.6%	-4.9%	-7.4%	1.8%	14.0%	54.1%	15.3%
Danh mục 21	0.0%	1.5%	-4.4%	-9.2%	3.4%	11.2%	51.8%	15.8%
Danh mục 24	0.5%	-0.3%	-8.0%	-14.2%	-7.8%	11.3%	79.7%	20.4%
Danh mục 22	0.3%	-0.7%	-7.2%	-10.6%	-0.9%	14.7%	53.0%	16.4%
* Note 5/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX								
INDEX								
VNINDEX	0.2%	0.4%	-2.7%	-8.0%	-2.5%	2.7%	37.1%	15.4%
VN30INDEX	0.1%	1.8%	-2.6%	-8.2%	-0.3%	-1.0%	36.1%	15.8%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.

Bloomberg: BSCV <GO>

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

